

**TĂNG CƯỜNG TÍNH TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU
CỦA VIÊN CHỨC, ĐẢNG VIÊN
HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ TẠI VIỆN NGÔN NGỮ HỌC
ĐANG THI PHƯƠNG***

Abstract: The vanguard and exemplary role of cadres and Party members is not merely a requirement in terms of ethics, lifestyle, and professional conduct, but also a necessary condition for Party organizations, agencies, and units to successfully and excellently fulfill their political tasks. For a specialized research institution such as the Institute of Linguistics, this requirement is even more significant, since its cadres and Party members must not only maintain firm political integrity but also set an example in scientific research, administrative discipline, academic culture, and public service responsibility. Based on a systematic review of Party documents and State legislations, especially newly promulgated regulations in 2024 and 2026 concerning revolutionary moral standards, political and ideological work, implementation of the Party Charter, inspection, supervision, and Party discipline, this article analyzes the substance of the vanguard and exemplary role; clarifies the requirements placed on cadres and Party members in performing political tasks, safeguarding the Party's ideological foundation, and handling petitions, complaints, denunciations, recommendations, and feedback. On that basis, the article proposes several feasible solutions to improve the quality of cadres and Party members at the Institute of Linguistics in the current period.

Keywords: *vanguard and exemplary role, cadres and Party members, political tasks, Institute of Linguistics, safeguarding the Party's ideological foundation.*

1. Đặt vấn đề

Tăng cường tính tiên phong, gương mẫu của viên chức, đảng viên là yêu cầu xuyên suốt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đồng thời là một tiêu chí thực chất để đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị ở mỗi cơ quan, đơn vị. Với một cơ quan nghiên cứu khoa học như Viện Ngôn ngữ học, yêu cầu nêu gương không dừng ở chấp hành chủ trương, đường lối, quy chế công tác, mà còn phải thể hiện ở chất lượng nghiên cứu, tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, văn hoá học thuật, ý thức phục vụ cộng đồng khoa học và thái độ ứng xử với đồng chí, đồng nghiệp, người học, người đọc và xã hội.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, không gian mạng phát triển nhanh, yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đặt ra ngày càng trực tiếp đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học và cán bộ, đảng viên. Nghị quyết số 35-NQ/TW xác định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018). Gần đây, hệ thống văn bản của Đảng tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện với nhiều quy định mới như Quy định số 144-QĐ/TW năm 2024 về chuẩn mực đạo đức cách mạng của viên chức, đảng viên; Quy định số 19-QĐ/TW, Quy định số 20-QĐ/TW, Nghị quyết số 05-NQ/TW và Quy định số 21-QĐ/TW ban hành trong tháng 4 năm 2026. Điều đó cho thấy yêu cầu nêu gương hiện nay cần được tiếp cận không chỉ như một lời kêu gọi về đạo đức, mà như một chuẩn mực chính trị, pháp lý và tổ chức cần được cụ thể hoá trong từng vị trí việc làm, từng quy trình công tác và từng kết quả đầu ra của cơ quan, đơn vị (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2024; 2026a; 2026b; 2026c; 2026d).

2. Cơ sở chính trị - pháp lý của yêu cầu tiên phong, gương mẫu trong giai đoạn hiện nay

Yêu cầu tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trước hết được đặt trên nền tảng trách nhiệm nêu gương và giữ gìn tư cách đảng viên. Quy định số 08-QĐ/TW nhấn mạnh trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; yêu cầu thống nhất giữa nói và làm, giữa trách nhiệm cá nhân với trách nhiệm tổ chức, giữa nêu gương trong công tác với nêu gương trong đạo đức, lối sống (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018a). Cùng với đó, Quy định số 37-QĐ/TW xác lập các giới hạn kỉ luật rất rõ đối với đảng viên, qua đó cho thấy nêu gương không chỉ là làm điều tốt, mà

* Viện Ngôn ngữ học; Email: phuongtdbk36@gmail.com

còn là kiên quyết không làm những điều đảng viên không được làm, không phát ngôn, hành động trái với Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận và quy định của Đảng (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021a).

Kết luận số 21-KL/TW tiếp tục mở rộng yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng từ trong nội bộ Đảng sang toàn bộ hệ thống chính trị, đặt trọng tâm vào ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021b). Điều này có ý nghĩa trực tiếp đối với các cơ quan nghiên cứu, bởi môi trường học thuật là nơi diễn ra hoạt động trao đổi tri thức, tranh luận khoa học và tương tác xã hội rộng rãi; nếu thiếu bản lĩnh chính trị, thiếu chuẩn mực nghề nghiệp, rất dễ nảy sinh sự mơ hồ về nhận thức, buông lỏng kỉ luật phát ngôn hoặc sa vào cách tiếp cận cực đoan, phiến diện.

Một bước phát triển quan trọng của hệ thống chuẩn mực là Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Quy định này yêu cầu cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đoàn kết, kỉ cương, tình thương, trách nhiệm; gương mẫu trong mọi lĩnh vực công tác và đời sống (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2024). So với các văn bản trước đây, điểm mới nổi bật là đặt yêu cầu nêu gương trong mối liên hệ với đổi mới sáng tạo, hội nhập và phẩm chất thực hành công vụ trong bối cảnh mới, rất phù hợp với đặc thù của đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học.

Đặc biệt, trong tháng 4 năm 2026, Ban Chấp hành Trung ương khoá XIV đã ban hành ~~hiện tiếp~~ nhiều văn bản có ý nghĩa trực tiếp đối với việc cụ thể hoá trách nhiệm nêu gương. Quy định số 19-QĐ/TW về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác giáo dục chính trị, định hướng tư tưởng, trách nhiệm của tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trên không gian mạng; Quy định số 20-QĐ/TW về thi hành Điều lệ Đảng tạo khuôn khổ tổ chức chặt chẽ hơn cho sinh hoạt đảng và chấp hành nguyên tắc tổ chức; Nghị quyết số 05-NQ/TW và Quy định số 21-QĐ/TW nhấn mạnh đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỉ luật đảng (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026a; 2026b; 2026c; 2026d). Như vậy, trong giai đoạn hiện nay, tính tiên phong, gương mẫu phải được nhìn nhận trong một chỉnh thể gồm: chuẩn mực chính trị, đạo đức cách mạng, kỉ luật đảng, trách nhiệm phát ngôn, trách nhiệm công vụ và kết quả hoàn thành nhiệm vụ.

3. Nội hàm của tính tiên phong, gương mẫu đối với cán bộ, đảng viên tại Viện Ngôn ngữ học

Đối với Viện Ngôn ngữ học, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên cần được nhận diện và thực hiện trên một số phương diện cơ bản sau:

Thứ nhất, tiên phong về bản lĩnh chính trị và nhận thức tư tưởng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tuyệt đối trung thành với Đảng, vì lợi ích quốc gia - dân tộc.

Trước tiên viên chức, đảng viên phải giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đây là nền tảng tư tưởng, là cơ sở định hướng cho nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Sự tiên phong, gương mẫu của viên chức, đảng viên trước hết phải được thể hiện ở việc nghiêm túc thực hiện, tích cực tuyên truyền và kiên quyết bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong bối cảnh các quan điểm sai trái, thù địch và những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng chính trị ngày càng có những hình thức biểu hiện tinh vi, mỗi viên chức, đảng viên cần nâng cao năng lực nhận diện, chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái; đồng thời kiên quyết phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Bản lĩnh chính trị của viên chức, đảng viên không chỉ thể hiện ở nhận thức đúng đắn, lập trường vững vàng, mà còn phải được cụ thể hóa bằng hành động, bằng tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỉ luật và sự thống nhất giữa lời nói với việc làm. Mỗi viên chức, đảng viên cần tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân; góp phần xây dựng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Thứ hai, gương mẫu trong nghiên cứu, học tập, quán triệt và thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng.

Viên chức, đảng viên phải gương mẫu trong nghiên cứu, học tập, quán triệt Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng; đồng thời chủ động xây dựng chương trình hành động của cá nhân để thực hiện nghị quyết một cách thiết thực, hiệu quả. Việc học tập nghị quyết không chỉ dừng lại ở yêu cầu nhận thức, mà phải được chuyển hóa thành phương pháp làm việc, thái độ công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ cụ thể.

Trong môi trường nghiên cứu khoa học, cán bộ, đảng viên cần có khả năng giải thích, tuyên truyền và bảo vệ các quan điểm đúng đắn của Đảng bằng lập luận khoa học, thuyết phục, phù hợp với đặc thù chuyên môn. Yêu cầu này cần được gắn với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bởi trách nhiệm nêu gương chỉ thực sự có sức sống khi được nuôi dưỡng từ quá trình tự học tập, tự rèn luyện, tự soi, tự sửa thường xuyên (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016; 2021c).

Thứ ba, nâng cao trách nhiệm thực hiện chức trách, nhiệm vụ của người đảng viên và nhiệm vụ được giao; tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị.

Một trong những yêu cầu quan trọng đối với viên chức, đảng viên hiện nay là phải thực hiện nghiêm túc chức trách, nhiệm vụ của người đảng viên; đồng thời chấp hành sự phân công của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Đây không chỉ là biểu hiện của ý thức tổ chức kỉ luật, mà còn là thước đo phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ và tinh thần trách nhiệm của mỗi viên chức, đảng viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Ở đơn vị nghiên cứu khoa học, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị không tách rời việc nâng cao chất lượng đề tài nghiên cứu, công bố khoa học, tư vấn chính sách, đào tạo. Viên chức, đảng viên phải đi đầu trong tinh thần trách nhiệm, ý thức kỉ luật, chất lượng sản phẩm nghiên cứu, thái độ hợp tác, khả năng thích ứng với chuyển đổi số và chuẩn mực trích dẫn học thuật. Một đảng viên không thể được coi là nêu gương nếu về mặt chính trị nói đúng, nhưng về chuyên môn chậm tiến độ, né tránh việc khó hoặc buông lỏng chất lượng nghiên cứu khoa học.

Trong thực tiễn thực hiện nhiệm vụ, viên chức, đảng viên cần nêu cao tinh thần tận tụy, trách nhiệm, chủ động và sáng tạo; khắc phục biểu hiện làm việc hình thức, thụ động, né tránh trách nhiệm hoặc chỉ hoàn thành công việc ở mức đối phó. Đối với viên chức vị lãnh đạo, quản lí, yêu cầu này càng có vai trò quan trọng, đòi hỏi phải phát huy tinh thần nêu gương trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; từ đó góp phần xây dựng cơ quan có kỉ luật, kỉ cương, đoàn kết và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Bên cạnh việc thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, viên chức, đảng viên phải thường xuyên học tập, nghiên cứu lí luận, tổng kết thực tiễn, cập nhật kiến thức mới, nhất là kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và những yêu cầu trong tình hình mới. Học tập không chỉ để nâng cao trình độ lí luận chính trị, chuyên môn, kĩ năng nghiệp vụ, mà còn góp phần nâng cao năng lực phân tích, dự báo, lãnh đạo, tham mưu và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Quy định số 144-QĐ/TW đòi hỏi sự thống nhất giữa phẩm chất đạo đức và hiệu quả hành động. Với đội ngũ nghiên cứu, điều này bao gồm tính trung thực trong học thuật, tôn trọng nguồn tài liệu, không sao chép, không tùy tiện trích dẫn, không lợi dụng uy tín cá nhân hoặc vị trí công tác để mưu cầu lợi ích riêng; đồng thời biết lắng nghe, tôn trọng khác biệt học thuật, xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, nhân văn, kỉ cương.

Do đó, mỗi viên chức, đảng viên cần xây dựng ý thức học tập thường xuyên, học tập suốt đời, coi học tập, rèn luyện là trách nhiệm, nghĩa vụ và nhu cầu tự thân. Tiên phong, gương mẫu của viên chức, đảng viên phải được thể hiện bằng những nội dung cụ thể như đổi mới phương pháp làm việc, nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, tham mưu, quản lí; tăng cường năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tốt nhiệm vụ. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, cơ quan và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ tư, tiên phong, gương mẫu trong giữ gìn đạo đức, lối sống và tác phong công tác.

Đạo đức, lối sống và tác phong công tác là những nội dung quan trọng thể hiện phẩm chất, uy tín và trách nhiệm nêu gương của viên chức, đảng viên. Mỗi viên chức, đảng viên cần thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; giữ gìn lối sống trong sáng; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sai trái, suy thoái về đạo đức, lối sống; đi đầu trong phòng chống tham nhũng, hành vi tiêu cực, quan liêu, lãng phí.

Trong thực hiện nhiệm vụ, viên chức, đảng viên phải xây dựng tác phong, phương pháp làm việc khoa học, bám sát thực tiễn, trọng và lắng nghe ý kiến chính đáng của cán bộ, viên chức, người lao động. Việc đổi mới tác phong lề lối làm việc cần gắn với nâng cao kỉ luật, kỉ cương hành chính, cải cách phương thức làm việc, đề cao trách nhiệm cá nhân và chất lượng thực thi nhiệm vụ, áp dụng có hiệu quả chuyển đổi số trong quản lí điều hành. Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng môi trường làm việc dân chủ, chuyên nghiệp, trách nhiệm và hiệu quả.

Thứ năm, gương mẫu trong thống nhất giữa lời nói và việc làm, xây dựng đoàn kết, đồng thuận trong cơ quan.

Sự gương mẫu của viên chức, đảng viên phải trước hết được thể hiện ở sự thống nhất giữa lời nói và việc làm, giữa nhận thức và hành động, giữa cam kết chính trị và trách nhiệm thực tiễn trong thực hiện nhiệm vụ. Mỗi viên chức, đảng viên cần đề cao yếu tố trách nhiệm, công tâm, khách quan trong thực hiện nhiệm vụ; không tranh công, đổ lỗi, né tránh hoặc đùn đẩy trách nhiệm cho người khác.

Trong xây dựng nội bộ cơ quan, viên chức, đảng viên phải là nhân tố tích cực củng cố đoàn kết, đồng thuận trong cơ quan; xây dựng môi trường làm việc hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp trong công tác và trong cuộc sống. Đối với viên chức lãnh đạo, quản lí, yêu cầu công tâm, khách quan trong đánh giá, sử dụng viên chức càng có ý nghĩa, góp phần tạo môi trường làm việc dân chủ, công khai, minh bạch.

Bên cạnh đó, mỗi viên chức, đảng viên cần có trách nhiệm bảo vệ lẽ phải, bảo vệ công bằng và bảo vệ danh dự, uy tín chính đáng của đồng chí, đồng nghiệp; tích cực tham gia xây dựng cơ quan, tổ chức đoàn thể; đồng thời kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện sai trái, cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ. Đoàn kết không phải là né tránh phê bình hay dung hòa sai phạm, mà là sự thống nhất trên cơ sở nguyên tắc, kỉ luật, trách nhiệm và mục tiêu chung của cơ quan, đơn vị.

Thứ sáu, chuyển hoá tính tiên phong, gương mẫu từ nhận thức thành hành động cụ thể.

Tính tiên phong, gương mẫu của viên chức, đảng viên không thể chỉ dừng lại ở nhận thức, khẩu hiệu hay cam kết hình thức, mà phải được chuyển hóa thành hành động cụ thể trong công tác, sinh hoạt và đời sống hằng ngày. Viên chức, đảng viên phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, quan điểm đúng đắn, chính kiến rõ ràng; thường xuyên tự soi, tự sửa, nghiêm khắc với bản thân trong tu dưỡng đạo đức, lối sống và thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Trách nhiệm nêu gương cần được thể hiện thông qua việc chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan; đồng thời tích cực học tập, nghiên cứu, quán triệt và thực hiện các quy định của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trách nhiệm nêu gương của viên chức, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cần được gắn với nhiệm vụ chuyên môn, với chất lượng công việc và hiệu quả phục vụ nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Trong bối cảnh yêu cầu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng cao, mỗi viên chức, đảng viên cần biến nhận thức đúng thành hành động đúng; biến trách nhiệm nêu gương thành kết quả cụ thể trong công việc. Đây là yêu cầu có ý nghĩa thiết thực nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đồng thời củng cố niềm tin của viên chức, người lao động đối với sự lãnh đạo của cấp ủy và hoạt động của cơ quan.

Thứ bảy, tiên phong, gương mẫu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và chấp hành kỉ luật phát ngôn.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng và lâu dài của toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị, trong đó viên chức, đảng viên giữ vai trò nòng cốt. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, sự phát triển mạnh mẽ của Internet, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông mới chi phối mạnh đến không gian thông tin, các quan điểm sai trái, thù địch ngày càng có phương thức biểu hiện tinh vi, phức tạp, tác động trực tiếp đến nhận thức tư tưởng, dư luận xã hội và sự ổn định trong cơ quan, đơn vị. Cán bộ, đảng viên ở đơn vị nghiên cứu không chỉ cần tránh phát tán thông tin sai lệch, phiến diện, thiếu kiểm chứng, mà còn có khả năng nhận diện đúng những nội dung, phương thức chống phá của các thế lực thù địch; chủ động đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc.

Bên cạnh đó cần phải biết sử dụng năng lực chuyên môn để góp phần định hướng nhận thức đúng, phản bác luận điệu xuyên tạc bằng lập luận khoa học, thái độ ôn hòa nhưng kiên định; đồng thời tích cực lan tỏa thông tin chính thống, quan điểm đúng đắn, sử dụng mạng xã hội một cách có trách nhiệm, đúng quy định, phát huy vai trò tích cực của truyền thông trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch. Đây là yêu cầu rất gần với nội dung của Nghị quyết số 35-NQ/TW và cũng là biểu hiện cụ thể của công tác chính trị, tư tưởng trong bối cảnh số hiện nay (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018; 2026a).

Thứ tám, tiên phong, gương mẫu trong hiểu biết và thực hiện đúng quy định pháp luật về giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Khiếu nại, tố cáo là quyền cơ bản của công dân, đồng thời là phương thức quan trọng để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và góp phần kiểm soát quyền lực trong quản lý nhà nước. Tuy nhiên, trong thực tiễn, nếu việc khiếu nại, tố cáo không được nhận thức và thực hiện đúng quy định pháp luật, hoặc bị lợi dụng vì động cơ cá nhân, cục bộ, thì có thể làm phát sinh những vấn đề phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan và đoàn kết nội bộ.

Vì vậy, viên chức, đảng viên, nhất là người đứng đầu và những người có trách nhiệm liên quan đến công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, cần nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khiếu nại, tố cáo; bảo đảm việc xem xét, xử lý đơn thư đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, khách quan, công khai, minh bạch. Trong quá trình giải quyết, cần tăng cường đối thoại, giải thích, vận động, thuyết phục nhằm giảm điểm nóng, ổn định tình hình, không để vụ việc bị kéo dài hoặc bị lợi dụng gây mất đoàn kết, ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan.

Bên cạnh đó, viên chức, đảng viên cần gương mẫu trong công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo và các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của viên chức, người lao động. Việc tuyên truyền phải giúp các chủ thể liên quan hiểu rõ quyền, trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết, trình tự thủ tục thực hiện, từ đó hạn chế tình trạng gửi đơn không đúng nơi, không đúng thẩm quyền, gửi đơn vượt cấp hoặc kéo dài vụ việc không cần thiết.

Đối với những vụ việc đã được xem xét, giải quyết đúng quy định, đúng thẩm quyền, cơ quan có trách nhiệm cần tiếp tục làm tốt công tác thông tin, đối thoại, giải thích, vận động để các bên liên quan hiểu và chấp hành kết quả giải quyết, tiến hành lưu đơn theo quy định. Đồng thời, cần kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng khiếu nại, tố cáo để vu khống, xuyên tạc, kích động, gây rối nội bộ hoặc làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị. Sự gương mẫu, trách nhiệm, khách quan và đoàn kết của cán bộ, đảng viên có ý nghĩa quan trọng trong việc giải quyết dứt điểm đơn thư, khiếu nại, tố cáo, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị ổn định, kỉ cương và phát triển.

Trong bối cảnh hiện nay, yêu cầu nêu gương còn bao gồm cả kỉ luật thông tin trong. Cán bộ, đảng viên phải tuyệt đối tránh việc làm lộ bí mật công tác, phát tán hồ sơ chưa được phép công bố, chia sẻ thông tin một chiều trên mạng xã hội, hoặc tiếp tay cho việc lan truyền nội dung thiếu kiểm chứng. Điều này phù hợp với yêu cầu của Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm, đồng thời gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ gìn kỉ cương, kỉ luật trong cơ quan (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021a; 2018).

Như vậy, trong công tác tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, nêu gương không phải là mệnh đề chung chung, mà được đo bằng tri thức pháp lý, năng lực đối thoại, tinh thần trách nhiệm, thái độ tôn trọng công dân, sự công minh trong xử lý và khả năng giữ vững đoàn kết, ổn định để cơ quan hoàn thành nhiệm vụ chính trị.

5. Một số giải pháp nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên tại Viện Ngôn ngữ học

Một là, tiếp tục chuẩn hoá nhận thức chính trị và pháp lý bằng chương trình học tập chuyên đề gắn với văn bản mới. Ngoài các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, cần cập nhật thường xuyên Quy định số 144-QĐ/TW năm 2024; các văn bản mới ban hành năm 2026 như Quy định số 19-QĐ/TW, Quy định số 20-QĐ/TW, Nghị quyết số 05-NQ/TW, Quy định số 21-QĐ/TW; đồng thời kết hợp phổ biến các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Học tập không nên dừng ở quán triết văn bản, mà phải chuyển hoá thành tiêu chí hành động, như: kỉ luật phát ngôn, trách nhiệm nộp sản phẩm nghiên cứu đúng hạn, chuẩn mực sử dụng mạng xã hội, quy trình xử lí thông tin, nguyên tắc trích dẫn.

Hai là, cụ thể hoá yêu cầu nêu gương theo vị trí việc làm và **đầu ra** công việc. Với viên chức lãnh đạo, quản lí, tiêu chí nêu gương phải thể hiện ở năng lực tập hợp, phân công, kiểm tra, giải quyết việc khó, giữ gìn đoàn kết nội bộ, dám chịu trách nhiệm. Với cán bộ nghiên cứu, tiêu chí nêu gương cần gắn với chất lượng nhiệm vụ khoa học, tiến độ nhiệm vụ, chuẩn mực học thuật, tinh thần hợp tác và khả năng đóng góp cho tập thể. Với viên chức hành chính, nêu gương được thể hiện ở tính chuẩn xác, kịp thời, đúng quy trình, thái độ phục vụ và ý thức bảo mật thông tin. Khi tiêu chí rõ, việc đánh giá mới tránh hình thức.

Ba là, gắn nêu gương với xây dựng văn hoá học thuật và văn hoá công sở. Viện Ngôn ngữ học cần coi trọng thực khoa học, tôn trọng nguồn tư liệu, thẩm định nghiêm túc, phản biện có căn cứ, không cục bộ, không thành kiến cá nhân là các biểu hiện trực tiếp của đạo đức cách mạng trong môi trường nghiên cứu. Nói cách khác, nêu gương trong cơ quan khoa học không thể tách rời nêu gương trong cách đọc tài liệu, cách viết bài, cách phản biện và cách ứng xử với khác biệt học thuật.

Bốn là, tăng cường kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra và xử lí trách nhiệm. Tinh thần của Nghị quyết số 05-NQ/TW và Quy định số 21-QĐ/TW cho thấy việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu phải gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả. Cần kết hợp đánh giá định kì với đánh giá đột xuất; kết hợp tự phê bình, phê bình với đo lường sản phẩm công việc; kịp thời biểu dương nhân tố tích cực, đồng thời nhắc nhở, chấn chỉnh hoặc xử lí nghiêm trường hợp vi phạm kỉ luật, thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, phát ngôn sai quy định.

Năm là, phát huy vai trò người đứng đầu và cấp ủy trong giải quyết các vấn đề nóng. Thực tiễn chứng minh ở cơ quan người đứng đầu công tâm, minh bạch, đối thoại kịp thời, giữ đúng nguyên tắc nhưng không khô cứng, thì nơi đó dễ tạo đồng thuận hơn. Trái lại, nếu người đứng đầu không gương mẫu, thiếu nhất quán giữa nói và làm, không thực hiện đúng nguyên tắc công khai minh bạch, dễ dẫn đến điểm nóng. Do vậy, vai trò nêu gương của người đứng đầu vẫn là “điểm tựa tổ chức” quan trọng nhất trong duy trì kỉ cương và là cơ sở để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Sáu là, chủ động xây dựng năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường số. Với đặc thù của Viện nghiên cứu chuyên ngành, đây không chỉ là yêu cầu chính trị, mà còn là trách nhiệm khoa học và văn hoá. Cán bộ, đảng viên cần biết sử dụng tri thức tư duy phản biện để nhận diện thông tin xuyên tạc, diễn giải sai lệch; từ đó có tiếng nói đúng đắn, có cơ sở khoa học, có sức thuyết phục, góp phần làm minh bạch thông tin và bảo vệ uy tín của cơ quan.

6. Kết luận

Tính tiên phong, gương mẫu của viên chức, đảng viên là một chuẩn mực vừa mang tính chính trị, đạo đức, tổ chức, vừa mang tính thực hành công vụ và hiệu quả công tác. Trong giai đoạn hiện nay, yêu cầu đó đã được cụ thể hoá qua hệ thống văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là các văn bản mới ban hành. Đối với Viện Ngôn ngữ học, nêu gương không chỉ là chấp hành chủ trương, đường lối và kỉ luật Đảng, mà còn phải được biểu hiện bằng năng lực công tác, chất lượng nghiên cứu, công bố khoa học, tinh thần trách nhiệm, thái độ tôn trọng pháp luật và khả năng giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Vì vậy, nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên phải được tiến hành đồng bộ trên các phương diện: chuẩn hoá nhận thức, cụ thể hoá tiêu chí, siết chặt kỉ luật, tăng cường kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò người đứng đầu và gắn nêu gương với từng sản phẩm, từng quy trình, từng

công việc cụ thể. Chỉ khi trách nhiệm nêu gương được chuyển hoá thành thói quen tổ chức và chuẩn mực cụ thể, Viện Ngôn ngữ học mới có thể xây dựng đội ngũ viên chức, đảng viên thật sự vững về chính trị, chuẩn về đạo đức, giỏi về chuyên môn và đủ năng lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2026). *Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.*
2. Chính phủ (2026). *Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.*
3. Chính phủ (2026). *Nghị định số 156/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.*
4. Chính phủ (2019). *Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.*
5. Chính phủ (2020). *Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.*
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.*
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2018). *Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.*
8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2018a). *Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.*
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021a). *Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.*
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021b). *Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.*
11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021c). *Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII.*
12. Đảng Cộng sản Việt Nam (2024). *Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.*
13. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026a). *Quy định số 19-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng.*
14. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026b). *Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.*
15. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026c). *Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỉ luật đảng.*
16. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026d). *Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỉ luật của Đảng.*
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026e). *Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.*
18. Quốc hội (2011). *Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011.*
19. Quốc hội (2013). *Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013.*
20. Quốc hội (2018). *Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018.*
21. Quốc hội (2025). *Luật số 136/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.*